

V, ngày 19 tháng 9 năm 2019

Số: 358/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 509/2019/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1984
ĐKKHKT: SN 01, đường L, tổ 39B, khu 4, phường G, TP. V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Phan Thị Hồng H, sinh năm 1985
ĐKKHKT: LK 7-10, dự án khu nhà ở FLC, số 24, ngõ 64, phố S, tổ 14, phường S, quận L, TP. Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tuấn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là Nguyễn Thê H, sinh ngày 18/9/2008. Chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh D, vì anh D không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Về án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Anh Nguyễn Tuấn D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Tuấn D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2019/0000490 ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn lại cho anh Nguyễn Tuấn D số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Sỹ Quý

